

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM GIÀNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **73/2022/HS-ST**

Ngày: **26/10/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Tố Uyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Khương Thị Lơ** và ông **Hoàng Hồng Hà**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Mạnh Hà - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/HSST ngày 05 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐ - HSST ngày 11 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Bá Q, sinh năm 1998; Tên gọi khác: Không;

Nơi ĐKKHKT: Thôn PL, xã CV, huyện CG, tỉnh Hải Dương; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Bá N5, sinh năm 1974 và bà Trần Thị H5, sinh năm 1974. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 21/6/2022, hiện tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại:*

1. Chị Dương Thị H, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu Dân Cư BD, phường AL, thành phố CL, tỉnh Hải Dương;

2. Anh Dương Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu Dân Cư BD, phường AL, thành phố CL, tỉnh Hải Dương;

Đều vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin vắng mặt;

** Người làm chứng:*

1. Anh Hoàng Bá Q1, sinh năm 2003

2. Ông Hoàng Bá N5, sinh năm 1974

Đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Bá Q có quan hệ xã hội với anh Dương Văn T, sinh năm 1991 và chị Dương Thị H, sinh năm 1986 (chị của anh T), ở Khu Dân Cư BD, phường AL, thành phố CL, tỉnh Hải Dương. Đầu năm 2021, Q đầu tư tiền kỹ thuật số (tiền ảo) trên mạng Internet và bị thua lỗ. Do cần tiền để tiếp tục đầu tư chơi tiền ảo nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của anh T bằng cách lập tài khoản facebook, giả là phụ nữ làm quen với anh T rồi hỏi vay tiền để chiếm đoạt. Tháng 5/2021, Q lập tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo”, giới thiệu với anh T đây là facebook của bạn gái tên là “Thảo” ở gần nhà Q. Từ ngày 17/5/2021, Q thường xuyên sử dụng tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo”, giả là phụ nữ nhắn tin đến tài khoản facebook “tử.tế.tiền” của anh T. Để không bị phát hiện, Q đưa ra nhiều lý do không thể nói chuyện trực tiếp mà chỉ nhắn tin với anh T. Đến đầu tháng 6/2021, anh T và “Thảo” phát sinh quan hệ tình cảm yêu đương (qua tin nhắn), thấy anh T đã tin tưởng, Q sử dụng tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo” đưa ra nhiều thông tin gian dối hỏi vay tiền anh T. Do anh T không có nhiều tiền nên đã giới thiệu “Thảo” với chị H (chị gái của anh T), đồng thời bảo “Thảo” liên lạc với chị H để làm quen. Q tiếp tục sử dụng tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo” nhắn tin đến tài khoản facebook “Duong Hien” của chị H để làm quen nói là bạn gái của anh T và hỏi vay tiền. Để anh T, chị H tin tưởng “Thảo” đang gặp khó khăn về kinh tế, Q dùng tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo” nhắn tin vào tài khoản facebook “Hoàng Huy” của Q với nội dung “Thảo” hỏi vay tiền Q rồi chụp màn hình tin nhắn gửi cho anh T và chị H. Trong khoảng thời gian từ tháng 6/2021 đến tháng 8/2021 tại địa bàn huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, Q sử dụng tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo” nhắn tin cho chị H đưa ra nhiều thông tin gian dối về việc Thảo bị tai nạn, phải thay máu vì nhiễm trùng, trả tiền viện phí, công ty chậm trả lương, mẹ bị ốm... để nhiều lần hỏi vay tiền chị H. Chị H tin tưởng, đã gửi tiền vào số tài khoản 9098368381234 ngân hàng MB bank của Q nhờ Q đưa cho “Thảo” vay với tổng số tiền là 110.000.000 đồng. Cụ thể: Ngày 28/6/2021, chị H chuyển vào tài khoản của Q 20.000.000đồng; Ngày 30/6/2021, chị H chuyển vào tài khoản của Q 15.000.000đồng; Ngày 10/7/2021, chị H chuyển vào tài khoản của Q 50.000.000đồng; Ngày 09/8/2021, chị H chuyển vào tài khoản của Q 20.000.000 đồng; Ngày 25/8/2021, chị H chuyển vào tài khoản của Q 5.000.000 đồng. Cũng trong

khoảng thời gian này, bằng việc đưa ra những thông tin gian dối nêu trên, Q đến nhà anh T ở Khu Dân Cư BD, phường AL, thành phố CL chơi và được anh T tin tưởng đưa trực tiếp cho Q 05 lần với tổng số tiền là 20.000.000 đồng, nhờ Q đưa cho “Thảo” vay. Cụ thể: Lần thứ nhất là 5.000.000 đồng, lần thứ 2 là 3.000.000 đồng, lần thứ ba, thứ tư và thứ năm mỗi lần là 4.000.000 đồng (Thời gian cụ thể từng lần cho vay không xác định được). Tổng số tiền 130.000.000 đồng chiếm đoạt của anh T và chị H, Q sử dụng đầu tư vào tiền ảo và bị thua lỗ hết.

Ngày 21/9/2021 (ngày 15/8/2021 âm lịch), anh T hẹn “Vũ Thu Thảo” đến nhà gặp mặt và dự sinh nhật con gái của chị H nhưng chỉ có Q đến. Do nghi ngờ nên chiều cùng ngày, anh T và chị H đã đến nhà Q ở thôn PL, xã CV, huyện CG, yêu cầu Q dẫn đến nhà “Thảo”. Q đưa anh T, chị H đi loanh quanh, không chỉ được nhà “Thảo” nên anh T, chị H đi về và yêu cầu Q phải trả 130.000.000 đồng. Do Q chỉ trả cho chị H 15.000.000 đồng nên ngày 16/01/2022, chị H làm đơn trình báo cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương. Sau khi xác minh, ngày 10/02/2022, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hải Dương chuyển hồ sơ đến cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Giàng giải quyết theo thẩm quyền, vụ việc được điều tra làm rõ.

Ngày 09/02/2022, cơ quan CSĐT quản lý 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus không lắp sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, lắp sim số 0392386955 Q sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan CSĐT đã kiểm tra sao lưu dữ liệu trong tài khoản facebook “Hoàng Huy” và “Vũ Thu Thảo” trên điện thoại di động Iphone 11 vào đĩa CD. Đồng thời in tin nhắn cuộc trò chuyện giữa facebook “Hoàng Huy” với facebook “tử.tế tiến” và facebook “Vũ Thu Thảo”; cuộc trò chuyện giữa facebook “Vũ Thu Thảo” với facebook “tử. tế tiến” và facebook “Hien Duong” và cuộc trò chuyện giữa tài khoản zalo “Hoàng Huy” với tài khoản zalo “Duong Thi Hiền”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trả cho anh T 20.000.000đ và ngày 01/3/2022, ông Hoàng Bá N5 (bố của Q) đã khắc phục bồi thường thay Q cho chị H số tiền 110.000.000đồng, trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong.

Quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus không lắp sim, Q sử dụng để đăng nhập tài khoản facebook “Hoàng Huy” là điện thoại của anh Hoàng Bá Q1 (em trai của Q). Anh Quyền không

biết việc Q sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên ngày 14/6/2022, cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc điện thoại cho anh Quyền.

Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, lắp sim số 0392386955 được quản lý tại kho vật chứng Công an huyện Cẩm Giàng chờ xử lý, đĩa CD được lưu tại hồ sơ vụ án.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi giả là phụ nữ làm quen, tạo mối quan hệ tình cảm yêu đương nam nữ với anh T, nhiều lần đưa ra thông tin gian dối, không đúng sự thật hỏi vay tiền rồi chiếm đoạt tiền của anh Dương Văn T và chị Dương Thị H. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trong bản Cáo trạng là hoàn toàn đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Bá Q phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Bá Q từ 44 (Bốn mươi bốn) đến 46 (Bốn mươi sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2022; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, lắp sim số 0392386955; Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Q phải chịu số tiền 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai trái, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện Cẩm Giàng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền để đầu tư tiền ảo, trong khoảng thời gian từ tháng 6/2021 đến tháng 8/2021, tại địa bàn huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương và tại nhà anh Dương Văn T, sinh năm 1991, ở Khu Dân Cư BD, phường AL, thành phố CL, tỉnh Hải Dương. Hoàng Bá Q sử dụng tài khoản facebook “Vũ Thu Thảo”, giả là phụ nữ làm quen, tạo mối quan hệ tình cảm yêu đương nam nữ với anh T, nhiều lần đưa ra thông tin gian dối, không đúng sự thật hỏi vay rồi chiếm đoạt số tiền 20.000.000đồng của anh Dương Văn T và 110.000.000 đồng của chị Dương Thị H, sinh năm 1986, chị gái của anh T. Tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt trong vụ án là 130.000.000đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự, an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc sử dụng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do lười lao động, cần tiền để tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý đưa ra các thông tin gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo và giá trị tài sản chiếm đoạt đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS):

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Từ ngày 28/6/2021 đến 25/8/2021 bị cáo đã hiện hành vi phạm tội với những người bị hại là anh T và chị H, vừa nhận tiền mặt và chuyển tiền qua tài khoản cho bị cáo 10 lần với tổng số tiền 130.000.000đ nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm

hành sự “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện khắc phục hậu quả, những người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Dương Thị H đã nhận lại đủ số tiền 110.000.000đ và anh Dương Văn T đã nhận đủ số tiền 20.000.000đ và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường bất cứ khoản gì nên Hội đồng xét xử không phải đặt ra giải quyết trong vụ án này.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu đen, lắp sim số 0392386955 của bị cáo. HĐXX xác định là công cụ bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ Nhà nước.

[7] Những vấn đề khác: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus không lắp sim, bị cáo sử dụng để đăng nhập tài khoản facebook “Hoàng Huy” để nhắn tin với anh T và chị H. Chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của anh Hoàng Bá Q1. Anh Quyền không biết việc Q sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên ngày 14/6/2022, cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc điện thoại cho anh Quyền là phù hợp qui định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Bá Q phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Bá Q **45 (Bốn mươi lăm)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam 21/6/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 màu

đen, lắp sim số 0392386955 (Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Giàng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Giàng ngày 25/10/2022).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại (Chị H và anh T) vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Giàng;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an huyện Cẩm Giàng;
- Cơ quan THAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ ngành Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Giàng,;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Những người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Tố Uyên